

Số: 768 /QĐ-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 10 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Công bố Danh mục thủ tục hành chính được chuẩn hóa thuộc thẩm quyền
giải quyết của Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính và Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 60/2022/QĐ-UBND ngày 27 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về việc ủy quyền cho Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh Thừa Thiên Huế;

Căn cứ Quyết định số 03/2023/QĐ-UBND ngày 10 tháng 01 năm 2023 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh Thừa Thiên Huế;

Theo đề nghị của Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh tại Tờ trình số 526/KKTCN-VP ngày 24 tháng 3 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 65 thủ tục hành chính (TTHC) được chuẩn hóa thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh (Có Danh mục kèm theo).

Điều 2. Căn cứ vào Điều 1 của Quyết định này, giao trách nhiệm cho Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh thực hiện các công việc sau:

1. Cập nhật TTHC mới được công bố vào Hệ thống thông tin thủ tục hành chính tỉnh Thừa Thiên Huế theo đúng quy định; Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực, trình UBND tỉnh phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết các TTHC liên quan.

2. Niêm yết, công khai TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết kèm theo Quyết định này tại trụ sở cơ quan và trên Trang Thông tin điện tử của đơn vị; Hoàn thành việc cấu hình TTHC liên quan trên phần mềm Dịch vụ công sau khi Quyết định này có hiệu lực thi hành.

3. Thực hiện giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền theo hướng dẫn tại Quyết định này kèm theo nội dung cụ thể tại các Quyết định công bố TTHC đã được Bộ ngành cấp Trung ương công khai trên Cổng dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn/>) và UBND tỉnh công khai trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (<https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn/>).

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Bãi bỏ Quyết định số 2846/QĐ-UBND ngày 05/11/2019 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc công bố Danh mục TTHC được chuẩn hóa thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh Thừa Thiên Huế.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục KSTTHC (Văn phòng Chính phủ);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh và CV: TH;
- TTPVHCC, Cổng TTĐT;
- Lưu: VT, KSTT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phan Quý Phương

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CHUẨN HÓA THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA
BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ, CÔNG NGHIỆP TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

(Kèm theo Quyết định số 768 /QĐ-UBND ngày 10 tháng 4 năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Thừa Thiên Huế)

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
I	Lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam (23 TTHC)					
1.	Thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND tỉnh đối với dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh sân golf (1.009742)	Tổng thời gian thực hiện: 32 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. (25 ngày tại BQL, 07 ngày làm việc tại UBND tỉnh). Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ theo quy định, Ban quản lý khu kinh tế gửi hồ sơ lấy ý kiến thẩm định của các cơ quan có liên quan về những nội dung thuộc phạm vi quản lý nhà nước của cơ quan đó. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được đề nghị của Ban quản lý khu kinh tế, cơ quan được lấy ý kiến có ý kiến thẩm định về nội dung	- Nộp trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế. Số 01 Lê Lai, tp Huế. - Nộp trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).	Không	- Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ; - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09 tháng 4 năm 2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư; - Quyết định số 701/QĐ-BKHĐT ngày 02/6/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh. - Cơ quan thực hiện: Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh.

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
		thuộc phạm vi quản lý nhà nước của mình, gửi Ban quản lý khu kinh tế. Trong thời hạn 25 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ dự án đầu tư, Ban quản lý khu kinh tế lập báo cáo thẩm định, trình UBND tỉnh quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư. Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ và báo cáo thẩm định, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét chấp thuận chủ trương đầu tư.				
2.	Thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý quy định tại khoản 7 Điều 33 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP (1.009748)	Tổng thời gian thực hiện: 25 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ theo quy định, Ban quản lý gửi hồ sơ lấy ý kiến thẩm định	- Nộp trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế. Số 01 Lê Lai, tp Huế. - Nộp trực tuyến	Không	- Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ; - Thông tư số 03/2021/TT-	Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh.

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
		của các cơ quan có liên quan về những nội dung thuộc phạm vi quản lý nhà nước của cơ quan đó. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được đề nghị của Ban quản lý, cơ quan được lấy ý kiến có ý kiến thẩm định về nội dung thuộc phạm vi quản lý nhà nước của mình, gửi Ban quản lý khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế. Trong thời hạn 25 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ dự án đầu tư, Ban quản lý lập báo cáo thẩm định và quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư	qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).		BKHĐT ngày 09 tháng 4 năm 2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư; - Quyết định số 701/QĐ-BKHĐT ngày 02/6/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.	
3.	Thủ tục chấp thuận nhà đầu tư đối với dự án đầu tư thực hiện tại khu kinh tế quy định tại khoản 4 Điều 30	Tổng thời gian thực hiện: 25 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trong thời hạn 15	- Nộp trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục	Không	- Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP	Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh.

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
	của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP (1.009755)	ngày kể từ ngày nhận được đề nghị của Ban quản lý khu kinh tế, cơ quan được lấy ý kiến có ý kiến về nội dung thuộc phạm vi quản lý nhà nước của mình, gửi Ban quản lý khu kinh tế; - Ban quản lý khu kinh tế chấp thuận nhà đầu tư trong thời hạn 25 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	vụ hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế. Số 01 Lê Lai, tp Huế. - Nộp trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn) hoặc Công dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).		ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ; - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09 tháng 4 năm 2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư; - Quyết định số 701/QĐ-BKHĐT ngày 02/6/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.	
4.	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư (1.009756)	12 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. <i>(TTHC này giảm 03 ngày so với quy định)</i>		Không	- Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ; - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09 tháng 4 năm 2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư; - Quyết định số 701/QĐ-BKHĐT	Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh.

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
					ngày 02/6/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.	
5.	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND tỉnh (1.009757)	Tổng thời gian thực hiện: 32 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (25 ngày tại BQL, 07 ngày làm việc tại UBND tỉnh). - Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ theo quy định, Ban quản lý gửi hồ sơ lấy ý kiến thẩm định của các cơ quan có liên quan về những nội dung thuộc phạm vi quản lý nhà nước của cơ quan đó. - Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được đề nghị của Ban quản lý, cơ quan được lấy ý kiến có ý kiến thẩm định về nội dung thuộc phạm vi quản lý nhà nước của mình, gửi Ban quản lý. - Trong thời hạn	- Nộp trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế. Số 01 Lê Lai, tp Huế. - Nộp trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn) hoặc Công dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).	Không	- Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ; - Thông tư số 03/2021/TT- BKHDĐT ngày 09 tháng 4 năm 2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư; - Quyết định số 701/QĐ-BKHĐT ngày 02/6/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh. - Cơ quan thực hiện: Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh.

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
		25 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ dự án đầu tư, Ban quản lý lập báo cáo thẩm định trình Ủy ban nhân cấp tỉnh. - Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ và báo cáo thẩm định của Ban Quản lý, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư.				
6.	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý (1.009759)	Tổng thời gian thực hiện: 25 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ theo quy định, Ban Quản lý gửi hồ sơ cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định tại điểm b khoản 7 Điều 33 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP để	- Nộp trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế. Số 01 Lê Lai, tp Huế. - Nộp trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.thuathienhue.go	Không	- Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ; - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09 tháng 4 năm 2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư; - Quyết định số	Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh.

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
		lấy ý kiến về những nội dung điều chỉnh dự án đầu tư; - Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được đề nghị của Ban quản lý, Cơ quan được lấy ý kiến có ý kiến về nội dung điều chỉnh dự án thuộc phạm vi quản lý nhà nước của cơ quan đó; - Trong thời hạn 25 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ dự án đầu tư, Ban quản lý quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư. Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư được gửi cho nhà đầu tư, cơ quan có liên quan đến việc thực hiện dự án đầu tư.	v.vn) hoặc Công dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).		701/QĐ-BKHĐT ngày 02/6/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.	
7.	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp dự án đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	- 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (điều chỉnh tên dự án, tên nhà đầu tư)	- Nộp trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục	Không	- Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP	Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh.

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
	và không thuộc diện chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý (1.009760)	- 08 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (trường hợp khác) <i>(TTHC này đã cắt giảm thời gian thực hiện TTHC. Trường hợp 1 giảm 01 ngày làm việc; trường hợp 2 giảm 02 ngày làm việc so với quy định)</i>	vụ hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế. Số 01 Lê Lai, tp Huế. - Nộp trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).		ngày 26 tháng 3 năm 2021 của CP; - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09 tháng 4 năm 2021 của Bộ KH&ĐT; - Quyết định số 701/QĐ-BKHĐT ngày 02/6/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.	
8.	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý (1.009762)	Tổng thời gian thực hiện: 32 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (25 ngày tại BQL, 07 ngày làm việc tại UBND tỉnh). - Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ được hồ sơ hợp lệ, Ban Quản lý gửi hồ sơ cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 33 của Nghị	- Nộp trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế. Số 01 Lê Lai, tp Huế. - Nộp trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn)	Không	- Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ; - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09 tháng 4 năm 2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư; - Quyết định số	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh. - Cơ quan thực hiện: Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh.

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
		định số 31/2021/NĐ-CP để lấy ý kiến về những nội dung điều chỉnh dự án đầu tư. - Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận đủ được hồ sơ hợp lệ, các cơ quan được lấy ý kiến có ý kiến về nội dung điều chỉnh dự án thuộc phạm vi quản lý nhà nước của cơ quan đó; - Trong thời hạn 25 ngày kể từ ngày nhận đủ được hồ sơ hợp lệ, Ban Quản lý quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư hoặc lập báo cáo thẩm định các nội dung điều chỉnh dự án đầu tư để trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; - Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ được hồ sơ và báo cáo thẩm định của Ban Quản	v.vn) hoặc Công dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).		701/QĐ-BKHĐT ngày 02/6/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.	

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
		lý, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư.				
9.	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư là tài sản bảo đảm đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý (1.009763)	Tổng thời gian thực hiện: 32 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (25 ngày tại BQL, 07 ngày làm việc tại UBND tỉnh). - Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Ban Quản lý gửi hồ sơ cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 33 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP để lấy ý kiến về những nội dung điều chỉnh dự án đầu tư. - Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, các cơ quan được lấy ý kiến có ý kiến về nội dung điều chỉnh dự án thuộc phạm vi	- Nộp trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế. Số 01 Lê Lai, tp Huế. - Nộp trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).	Không	- Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ; - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09 tháng 4 năm 2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư; - Quyết định số 701/QĐ-BKHĐT ngày 02/6/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh. - Cơ quan thực hiện: Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh.

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
		quản lý nhà nước của cơ quan đó; - Trong thời hạn 25 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Ban Quản lý quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư hoặc lập báo cáo thẩm định các nội dung điều chỉnh dự án đầu tư để trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; - Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ và báo cáo thẩm định của Ban Quản lý, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư.				
10.	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ	Tổng thời gian thực hiện: 32 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (25 ngày tại BQL, 07 ngày làm việc tại UBND tỉnh). - Trong thời hạn 03	- Nộp trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thừa	Không	- Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của CP;	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh (đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
	trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý (1.009764)	ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ được hồ sơ hợp lệ, Ban Quản lý gửi hồ sơ cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 33 của Nghị định số 31/2021/NĐ- CP để lấy ý kiến về những nội dung điều chỉnh dự án đầu tư. - Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận đủ được hồ sơ hợp lệ, các cơ quan được lấy ý kiến có ý kiến về nội dung điều chỉnh dự án thuộc phạm vi quản lý nhà nước của cơ quan đó; - Trong thời hạn 25 ngày kể từ ngày nhận đủ được hồ sơ hợp lệ, Ban Quản lý quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư hoặc lập báo cáo thẩm định các nội dung điều chỉnh dự án	Thiên Huế. Số 01 Lê Lai, tp Huế. - Nộp trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn) hoặc Công dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).		- Thông tư số 03/2021/TT- BKHDĐT ngày 09 tháng 4 năm 2021 của Bộ KH&ĐT; - Quyết định số 701/QĐ-BKHDĐT ngày 02/6/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.	thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh). - Cơ quan thực hiện: Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh. - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ban Quản lý (đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý).

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
		đầu tư để trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; - Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ được hồ sơ và báo cáo thẩm định của Ban Quản lý, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư.				
11.	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý (1.009765)	Tổng thời gian thực hiện: 32 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (25 ngày tại BQL, 07 ngày làm việc tại UBND tỉnh). - Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ được hồ sơ hợp lệ, Ban Quản lý gửi hồ sơ cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 33 của Nghị định số 31/2021/NĐ- CP để lấy ý kiến về những nội dung điều	- Nộp trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế. Số 01 Lê Lai, tp Huế. - Nộp trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucon.g.thuathienhue.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia	Không	- Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của CP; - Thông tư số 03/2021/TT- BKHĐT ngày 09 tháng 4 năm 2021 của Bộ KH&ĐT; - Quyết định số 701/QĐ-BKHĐT ngày 02/6/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh (đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh). - Cơ quan thực hiện: Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh. - Cơ quan có

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
		chính dự án đầu tư. - Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận đủ được hồ sơ hợp lệ, các cơ quan được lấy ý kiến có ý kiến về nội dung điều chỉnh dự án thuộc phạm vi quản lý nhà nước của cơ quan đó; - Trong thời hạn 25 ngày kể từ ngày nhận đủ được hồ sơ hợp lệ, Ban Quản lý quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư hoặc lập báo cáo thẩm định các nội dung điều chỉnh dự án đầu tư để trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; - Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ được hồ sơ và báo cáo thẩm định của Ban Quản lý, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định chấp thuận điều chỉnh	(https://dichvucong.gov.vn).			thẩm quyền quyết định: Ban Quản lý (đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý).

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
		chủ trương đầu tư.				
12.	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để góp vốn vào doanh nghiệp đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý (1.009766)	32 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (trong đó: 25 ngày tại BQL, 07 ngày làm việc tại UBND tỉnh). - Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Ban quản lý gửi hồ sơ cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 33 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP để lấy ý kiến về những nội dung điều chỉnh dự án đầu tư. - Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, các cơ quan được lấy ý kiến có ý kiến về nội dung điều chỉnh dự án thuộc phạm vi quản lý nhà nước của cơ quan đó; - Trong thời hạn 25 ngày kể từ ngày nhận	- Nộp trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế. Số 01 Lê Lai, tp Huế. - Nộp trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).	Không	- Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của CP; - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09 tháng 4 năm 2021 của Bộ KH&ĐT; - Quyết định số 701/QĐ-BKHĐT ngày 02/6/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh (đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh). - Cơ quan thực hiện: Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh. - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ban Quản lý (đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý).

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
		được hồ sơ hợp lệ, Ban quản lý lập báo cáo thẩm định các nội dung điều chỉnh dự án đầu tư để chấp thuận điều chỉnh hoặc trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đối với dự án thuộc thẩm quyền của UBND; - Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ và báo cáo thẩm định của Ban Quản lý, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư.				
13.	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của	32 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (trong đó: 25 ngày tại BQL, 07 ngày làm việc tại UBND tỉnh). - Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Ban Quản lý gửi hồ sơ cho cơ quan nhà nước có thẩm	- Nộp trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế. Số 01 Lê Lai, tp Huế. - Nộp trực tuyến qua Hệ thống	Không	- Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của CP; - Thông tư số 03/2021/TT- BKHDĐT ngày 09 tháng 4 năm 2021	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh (đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh). -

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
	UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý (1.009767)	quyền theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 33 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP để lấy ý kiến về những nội dung điều chỉnh dự án đầu tư. - Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, các cơ quan được lấy ý kiến có ý kiến về nội dung điều chỉnh dự án thuộc phạm vi quản lý nhà nước của cơ quan đó; - Trong thời hạn 25 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Ban quản lý lập báo cáo thẩm định các nội dung điều chỉnh dự án đầu tư để quyết định chấp thuận điều chỉnh hoặc trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đối với dự án thuộc thẩm quyền của UBND; - Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ	thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).		của Bộ KH&ĐT; - Quyết định số 701/QĐ-BKHĐT ngày 02/6/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.	Cơ quan thực hiện: Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh. - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ban Quản lý (đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý).

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
		ngày nhận được hồ sơ và báo cáo thẩm định của Ban quản lý, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư.				
14.	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư (Khoản 3 Điều 54 NĐ số 31/2021/NĐ-CP) (1.009768)	Tổng thời gian thực hiện: 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (07 ngày làm việc tại BQL, 05 ngày làm việc tại UBND tỉnh). - Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ được hồ sơ hợp lệ, Ban quản lý căn cứ bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật của tòa án, trọng tài quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư hoặc trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh để điều chỉnh Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư; - Trong thời hạn 05	- Nộp trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế. Số 01 Lê Lai, tp Huế. - Nộp trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).	Không	- Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của CP; - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09 tháng 4 năm 2021 của Bộ KH&ĐT; - Quyết định số 701/QĐ-BKHĐT ngày 02/6/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh (đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND tỉnh). - Cơ quan thực hiện: BQL KKTCN. - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: BQL (đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
		ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ được đề nghị của Ban Quản lý, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư.				BQL).
15.	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng không thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 41 của Luật Đầu tư (Khoản 4 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP) (1.009769)	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Ban Quản lý căn cứ bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật của tòa án, trọng tài thực hiện thủ tục điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.	- Nộp trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế. Số 01 Lê Lai, tp Huế. - Nộp trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.guathienhue.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).	Không	- Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của CP; - Thông tư số 03/2021/TT- BKHDĐT ngày 09 tháng 4 năm 2021 của Bộ KH&ĐT; - Quyết định số 701/QĐ-BKHĐT ngày 02/6/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.	Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh.
16.	Thủ tục gia hạn thời	Tổng thời gian thực hiện: 18 ngày kể từ	- Nộp trực tiếp hoặc thông qua	Không	- Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm	- Cơ quan có thẩm quyền

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
	hạn hoạt động của dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý (1.009770)	ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (15 ngày tại BQL, 03 ngày làm việc tại UBND tỉnh). - Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ được hồ sơ hợp lệ, Ban Quản lý gửi hồ sơ cho cơ quan quản lý đất đai và các cơ quan có liên quan để lấy ý kiến về việc đáp ứng điều kiện quy định tại khoản 4 Điều 44 của Luật Đầu tư và khoản 4 Điều 27 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP; - Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận đủ được hồ sơ hợp lệ, cơ quan được lấy ý kiến có ý kiến về việc đáp ứng điều kiện quy định tại khoản 4 Điều 44 Luật Đầu tư và khoản 4 Điều 27 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP;	dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế. Số 01 Lê Lai, tp Huế. - Nộp trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn) hoặc Công dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).		2020; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của CP; - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09 tháng 4 năm 2021 của Bộ KH&ĐT; - Quyết định số 701/QĐ-BKHĐT ngày 02/6/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.	quyết định: UBND tỉnh (đ/v dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh). - Cơ quan thực hiện: BQLKhu kinh tế, công nghiệp tỉnh. - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ban Quản lý (đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của BQL).

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
		- Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận đủ được hồ sơ hợp lệ, Ban Quản lý xem xét điều kiện gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư quy định tại khoản 4 Điều 44 của Luật Đầu tư và khoản 4 Điều 27 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP để quyết định gia hạn hoặc lập báo cáo thẩm định trình UBND cấp tỉnh. - Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ được báo cáo của Ban Quản lý, UBND cấp tỉnh quyết định gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư.				
17.	Thủ tục ngừng hoạt động của dự án đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của	Trong thời hạn 05 ngày làm việc, Ban Quản lý tiếp nhận và thông báo việc ngừng hoạt động của dự án đầu tư cho các cơ	- Nộp trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính	Không	- Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3	Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh.

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
	UBND cấp tỉnh hoặc BQL (1.009771)	quan liên quan.	công tỉnh Thừa Thiên Huế. Số 01 Lê Lai, tp Huế. - Nộp trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn) hoặc Công dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).		năm 2021 của CP; - Thông tư số 03/2021/TT- BKHĐT ngày 09 tháng 4 năm 2021 của Bộ KH&ĐT; - Quyết định số 701/QĐ-BKHĐT ngày 02/6/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.	
18.	Thủ tục chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư (1.009772)	Ngay khi tiếp nhận hồ sơ. - Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày quyết định, nhà đầu tư gửi quyết định chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư hoặc thông báo và nộp lại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho Ban Quản lý. - Ban Quản lý thông báo việc chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư cho các cơ quan liên quan kể từ ngày nhận được quyết định hoặc thông chấm dứt hoạt động của dự		Không	- Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của CP; - Thông tư số 03/2021/TT- BKHĐT ngày 09 tháng 4 năm 2021 của Bộ KH&ĐT; - Quyết định số 701/QĐ-BKHĐT ngày 02/6/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.	Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh.

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
		án đầu tư.				
19.	Thủ tục cấp lại hoặc hiệu đính Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (1.009774)	- 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (cấp lại); - 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (hiệu đính)				Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh.
20.	Thủ tục đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (1.009773)	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ				
21.	Thủ tục thực hiện hoạt động đầu tư theo hình thức góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp đối với nhà đầu tư nước ngoài (1.009775)	15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Trong thời hạn 15 ngày theo quy định tại khoản 2 Điều 66 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP, Ban Quản lý xem xét việc đáp ứng điều kiện góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp quy định tại khoản 2 Điều 24 của Luật Đầu tư, khoản 4 Điều 65 của Nghị định số				

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
		31/2021/NĐ-CP và thông báo cho nhà đầu tư, trừ trường hợp quy định tại khoản 4 Điều 66 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP. Văn bản thông báo được gửi cho nhà đầu tư nước ngoài và tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp.				
22.	Thủ tục thành lập văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC (1.009776)	Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ quy định tại khoản 4 Điều này, Ban Quản lý cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động văn phòng điều hành cho nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC	- Nộp trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế. Số 01 Lê Lai, tp Huế. - Nộp trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công	Không	- Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của CP; - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09 tháng 4 năm 2021 của Bộ KH&ĐT; - Quyết định số 701/QĐ-BKHĐT ngày 02/6/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.	Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh.
23.	Thủ tục chấm dứt hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC (1.009777)	Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày có quyết định chấm dứt hoạt động của văn phòng điều hành, nhà đầu tư nước ngoài gửi hồ sơ thông				

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
		báo cho Ban Quản lý nơi đặt văn phòng điều hành. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ, Ban Quản lý quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động văn phòng điều hành.	quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).			
II Lĩnh vực thương mại quốc tế (05 TTHC)						
24.	Cấp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam (2.000063)	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Cơ quan cấp Giấy phép cấp hoặc không cấp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện cho thương nhân nước ngoài. Trường hợp từ chối cấp phép phải có văn bản nêu rõ lý do.	- Nộp trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế. Số 01 Lê Lai, tp Huế. - Nộp trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).	3.000.000	- Luật Thương mại năm 2005; - Thông tư số 143/2016/TT-BTC ngày 26/9/2016 của Bộ Tài chính; - Nghị định số 07/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016 của Chính phủ; - Thông tư số 11/2016/TT-BCT ngày 05/7/2016 của Bộ Công Thương; - Quyết định 01/QĐ-BCT ngày 11/8/2019 của Bộ Công Thương.	Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh.
25.	Cấp lại Giấy phép	05 ngày làm việc kể	(https://dichvucong.gov.vn).	1.500.000	- Luật Thương mại	Ban Quản lý

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
	thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam (2.000450)	từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	g.gov.vn).	đồng	năm 2005; - Thông tư số 143/2016/TT-BTC ngày 26/9/2016 của Bộ Tài chính;	Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh.
26.	Điều chỉnh Giấy phép thành lập văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam (2.000347)	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Nộp trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế. Số 01 Lê Lai, tp Huế. - Nộp trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).	1.500.000 đồng	- Nghị định số 07/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016 của Chính phủ; - Thông tư số 11/2016/TT-BCT ngày 05/7/2016 của Bộ Công Thương; - Quyết định 01/QĐ-BCT ngày 11/8/2019 của Bộ Công Thương.	Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh.
27.	Gia hạn Giấy phép thành lập văn phòng đại diện (2.000327)	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.		1.500.000	- Luật Thương mại năm 2005; - Thông tư số 143/2016/TT-BTC ngày 26/9/2016 của Bộ Tài chính;	Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh.
28.	Chấm dứt hoạt động của Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam thuộc thẩm quyền cấp của Cơ quan cấp Giấy phép (2.000314)	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.		Không	- Nghị định số 07/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016 của Chính phủ; - Thông tư số 11/2016/TT-BCT ngày 05/7/2016 của	Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh.

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
					Bộ Công Thương; - Quyết định 01/QĐ-BCT ngày 11/8/2019 của Bộ Công Thương.	
III	Lĩnh vực Việc làm (04 TTHC)					
29.	Cấp giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam (2.000205)	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. (TTHC này cắt giảm 02 ngày làm việc so với quy định)	- Nộp trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế. Số 01 Lê Lai, tp Huế. - Nộp trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.g.thuathienhue.gov.vn) hoặc Công dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).	600.000 đồng/giấy phép	- Bộ luật Lao động năm 2019; - Nghị định 152/2020/NĐ-CP ngày 30/12/2020 của Chính phủ; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Quyết định số 62/2017/QĐ- UBND ngày 14/8/2017 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế; - Quyết định số 526/QĐ-LĐTBXH ngày 06/5/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã	Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh.
30.	Cấp lại giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam (2.000192)	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.		450.000 đồng/giấy phép		Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh.

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
31.	Gia hạn giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam (1.009811)	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. (TTHC này cắt giảm 02 ngày làm việc so với quy định)		450.000 đồng/giấy phép	hội.	Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh.
32.	Xác nhận người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động (1.000459)	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. (TTHC này cắt giảm 02 ngày làm việc so với quy định)		Không		Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh.
IV	Lĩnh vực Lao động Tiền lương (01 TTHC)					
33.	Đăng ký nội quy lao động của doanh nghiệp (2.001955)	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Nộp trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế. Số 01 Lê Lai, tp Huế. - Nộp trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công	Không	- Bộ luật Lao động năm 2019; - Quyết định số 338/QĐ-LĐTBXH ngày 17/3/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh.

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
			quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).			
V	Lĩnh vực Quản lý lao động ngoài nước (01 TTHC)					
34.	Đăng ký hợp đồng nhận lao động thực tập dưới 90 ngày (1.005132)	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, BQL trả lời bằng văn bản cho doanh nghiệp; trường hợp không chấp thuận phải nêu rõ lý do.	- Nộp trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế. Số 01 Lê Lai, tp Huế. - Nộp trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).	Không	- Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng ngày 13/11/2020; - Nghị định số 112/2021/NĐ-CP ngày 20/12/2021 của Chính phủ; - Thông tư số 21/2021/TT-BLĐTBXH ngày 15/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; - Thông tư số 20/2021/TT-BLĐTBXH ngày 15/12/2021 của Bộ trưởng Bộ LĐ-TB&XH; - Quyết định số 58/QĐ-LĐTBXH ngày 26 tháng 01	Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh.

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
					năm 2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.	
VI	Lĩnh vực Quy hoạch, kiến trúc (02TTHC)					
35.	Thẩm định nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyet của UBND cấp tỉnh (1.002701)	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế. Số 01 Lê Lai, tp Huế. - Nộp trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.g.thuathienhue.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).	Theo quy định tại Thông tư số 05/2017/TT- BXD ngày 05/4/2017 của Bộ Xây dựng	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; - Luật số 35/2018/QH14 ngày 20/11/2018; - Luật Quy hoạch đô thị số 30/2009/QH12 ngày 17/6/2009; - Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ; - Quyết định số 835/QĐ-BXD ngày 29/8/2016 của Bộ Xây dựng.	Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh.
36.	Thẩm định đồ án, đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp tỉnh (1.003011)	25 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ				Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh.
VII	Lĩnh vực Hoạt động xây dựng (14 TTHC)					
37.	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/ điều	Dự án nhóm B không quá 25 ngày, dự án nhóm C không quá 15	- Nộp trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính	Theo quy định tại Thông tư của	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 6	Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
	chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng (1.009972)	ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế. Số 01 Lê Lai, tp Huế. - Nộp trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn) hoặc Công dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).	Bộ trưởng Bộ Tài chính	năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ; - Quyết định số 700/QĐ-BXD ngày 08/6/2021 của Bộ Xây dựng.	tỉnh.
38.	Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/ điều chỉnh thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở (1.009973)	Không quá 25 ngày đối với công trình cấp II, cấp III; không quá 15 ngày đối với công trình còn lại kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. (TTHC này cắt giảm 05 ngày so với quy định)		Theo quy định tại Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ; - Quyết định số 700/QĐ-BXD ngày 08/6/2021 của Bộ Xây dựng.	Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh.
39.	Cấp giấy phép xây	12 ngày kể từ ngày	- Nộp trực tiếp	100.000 đồng	- Luật Xây dựng	Ban Quản lý

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
	dựng mới đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo /Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) (1.009974)	nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Cụ thể: - Trong thời hạn 04 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, BQL phải tổ chức thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực địa. - Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ bổ sung hồ sơ nhưng chưa đáp ứng được yêu cầu theo văn bản thông báo, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm thông báo bằng văn bản hướng dẫn cho chủ đầu tư tiếp tục hoàn thiện hồ sơ. Chủ đầu tư có trách nhiệm bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo văn bản thông báo. Trường hợp việc bổ sung hồ sơ vẫn không đáp ứng được các nội dung theo thông báo thì trong thời hạn 03 ngày làm việc, cơ	hoặc thông qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế. Số 01 Lê Lai, tp Huế. - Nộp trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).		năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ - Quyết định số 77/2017/QĐ-UBND ngày 07/9/2017 quy định mức thu, nộp lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế. - Quyết định số 700/QĐ-BXD ngày 08/6/2021 của Bộ Xây dựng.	Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh.

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
		quan có thẩm quyền có trách nhiệm thông báo đến chủ đầu tư về lý do không cấp giấy phép. - Trong thời gian 07 ngày đối với công trình kể từ ngày nhận đủ được hồ sơ, các cơ quan quản lý nhà nước được hỏi ý kiến có trách nhiệm trả lời bằng văn bản về những nội dung thuộc chức năng quản lý của mình. Sau thời hạn trên, nếu các cơ quan này không có ý kiến thì được coi là đã đồng ý và phải chịu trách nhiệm về những nội dung thuộc chức năng quản lý của mình; BQL căn cứ các quy định hiện hành để quyết định việc cấp giấy phép xây dựng. <i>(TTHC này cắt giảm 08 ngày so với quy</i>				

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
		<i>định)</i>				
40.	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) (1.009975)	12 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Cụ thể: - Trong thời hạn 04 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, BQL phải tổ chức thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực địa. - Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ bổ sung hồ sơ nhưng chưa đáp ứng được yêu cầu theo văn bản thông báo, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm thông báo bằng văn bản hướng dẫn cho chủ đầu tư tiếp tục hoàn thiện hồ sơ. Chủ đầu tư có trách nhiệm bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo văn bản thông báo. Trường hợp việc bổ sung hồ sơ vẫn không đáp ứng được các nội dung theo thông báo thì	- Nộp trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế. Số 01 Lê Lai, tp Huế. - Nộp trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).	100.000 đồng		Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh.

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
		trong thời hạn 03 ngày làm việc, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm thông báo đến chủ đầu tư về lý do không cấp giấy phép. - Trong thời gian 07 ngày đối với công trình kể từ ngày nhận đủ được hồ sơ, các cơ quan quản lý nhà nước được hỏi ý kiến có trách nhiệm trả lời bằng văn bản về những nội dung thuộc chức năng quản lý của mình. Sau thời hạn trên, nếu các cơ quan này không có ý kiến thì được coi là đã đồng ý và phải chịu trách nhiệm về những nội dung thuộc chức năng quản lý của mình; BQL căn cứ các quy định hiện hành để quyết định việc cấp giấy phép xây dựng.				

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
		<i>(TTHC này cắt giảm 08 ngày so với quy định)</i>				
41.	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) (1.009976)	12 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Cụ thể: - Trong thời hạn 04 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, BQL phải tổ chức thăm định hồ sơ, kiểm tra thực địa. - Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ bổ sung hồ sơ nhưng chưa đáp ứng được yêu cầu theo văn bản thông báo, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm thông báo bằng văn bản hướng dẫn cho chủ đầu tư tiếp tục hoàn thiện hồ sơ. Chủ đầu tư có trách nhiệm bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo văn bản thông báo. Trường hợp việc bổ sung hồ sơ vẫn không đáp ứng	- Nộp trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế. Số 01 Lê Lai, thành phố Huế. - Nộp trực tuyến qua Cổng dịch vụ công tỉnh (https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).	100.000 đồng	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ; - Quyết định số 700/QĐ-BXD ngày 08/6/2021 của Bộ Xây dựng.	Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh.

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
		được các nội dung theo thông báo thì trong thời hạn 03 ngày làm việc, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm thông báo đến chủ đầu tư về lý do không cấp giấy phép. - Trong thời gian 07 ngày đối với công trình kể từ ngày nhận đủ được hồ sơ, các cơ quan quản lý nhà nước được hỏi ý kiến có trách nhiệm trả lời bằng văn bản về những nội dung thuộc chức năng quản lý của mình. Sau thời hạn trên, nếu các cơ quan này không có ý kiến thì được coi là đã đồng ý và phải chịu trách nhiệm về những nội dung thuộc chức năng quản lý của mình; BQL căn cứ các quy định hiện hành để quyết định				

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
		việc cấp giấy phép xây dựng. (TTHC này cắt giảm 08 ngày so với quy định)				
42.	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) (1.009977)	12 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Cụ thể: - Trong thời hạn 04 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, BQL phải tổ chức thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực địa. - Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ bổ sung hồ sơ nhưng chưa đáp ứng được yêu cầu theo văn bản thông báo, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm thông báo bằng văn bản hướng dẫn cho chủ đầu tư tiếp tục hoàn thiện hồ sơ. Chủ đầu tư có trách nhiệm bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo văn bản thông báo. Trường	- Nộp trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế. Số 01 Lê Lai, tp Huế. - Nộp trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucon.g.thuathienhue.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucon.g.gov.vn).	100.000 đồng	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ; - Quyết định số 700/QĐ-BXD ngày 08/6/2021 của Bộ Xây dựng.	Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh.

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
		hợp việc bổ sung hồ sơ vẫn không đáp ứng được các nội dung theo thông báo thì trong thời hạn 03 ngày làm việc, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm thông báo đến chủ đầu tư về lý do không cấp giấy phép. - Trong thời gian 07 ngày đối với công trình kể từ ngày nhận đủ được hồ sơ, các cơ quan quản lý nhà nước được hỏi ý kiến có trách nhiệm trả lời bằng văn bản về những nội dung thuộc chức năng quản lý của mình. Sau thời hạn trên, nếu các cơ quan này không có ý kiến thì được coi là đã đồng ý và phải chịu trách nhiệm về những nội dung thuộc chức năng quản lý của mình; BQL căn cứ				

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
		các quy định hiện hành để quyết định việc cấp giấy phép xây dựng. (TTHC này cắt giảm 08 ngày so với quy định)				
43.	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) (1.009978)	05 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Nộp trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế. Số 01 Lê Lai, tp Huế. - Nộp trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).	10.000 đồng	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ; - Quyết định số 700/QĐ-BXD ngày 08/6/2021 của Bộ Xây dựng.	Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh.
44.	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp	05 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Nộp trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính	100.000 đồng	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 6	Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
	I, cấp II (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án) (1.009979)		công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế. Số 01 Lê Lai, tp Huế. - Nộp trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn) hoặc Công dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).		năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ; - Quyết định số 700/QĐ-BXD ngày 08/6/2021 của Bộ Xây dựng.	tỉnh.
45.	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo	12 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Cụ thể: - Trong thời hạn 04 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, BQL phải tổ chức thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực địa. - Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ bổ sung hồ sơ nhưng chưa đáp	- Nộp trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế. Số 01 Lê Lai, tp Huế. - Nộp trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh	- Nhà ở riêng lẻ: 50.000 đồng/giấy phép. - Công trình khác: 100.000 đồng/giấy phép	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ; - Quyết định số	Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh.

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
	tuyên trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ (1.009994)	ứng được yêu cầu theo văn bản thông báo, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm thông báo bằng văn bản hướng dẫn cho chủ đầu tư tiếp tục hoàn thiện hồ sơ. Chủ đầu tư có trách nhiệm bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo văn bản thông báo. Trường hợp việc bổ sung hồ sơ vẫn không đáp ứng được các nội dung theo thông báo thì trong thời hạn 03 ngày làm việc, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm thông báo đến chủ đầu tư về lý do không cấp giấy phép. - Trong thời gian 07 ngày đối với công trình kể từ ngày nhận đủ được hồ sơ, các cơ quan quản lý nhà nước được hỏi ý kiến có trách nhiệm trả lời	(https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).		700/QĐ-BXD ngày 08/6/2021 của Bộ Xây dựng.	

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
		bằng văn bản về những nội dung thuộc chức năng quản lý của mình. Sau thời hạn trên, nếu các cơ quan này không có ý kiến thì được coi là đã đồng ý và phải chịu trách nhiệm về những nội dung thuộc chức năng quản lý của mình; BQL căn cứ các quy định hiện hành để quyết định việc cấp giấy phép xây dựng. (TTHC này cắt giảm 08 ngày so với quy định)				
46.	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình	12 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Cụ thể: - Trong thời hạn 04 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, BQL phải tổ chức thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực địa. - Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ	- Nộp trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế. Số 01 Lê Lai, tp Huế. - Nộp trực tuyến qua Hệ thống	- Nhà ở riêng lẻ: 50.000 đồng/giấy phép. - Công trình khác: 100.000 đồng/giấy phép	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của	Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh.

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
	không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ (1.009995)	ngày nhận đủ bổ sung hồ sơ nhưng chưa đáp ứng được yêu cầu theo văn bản thông báo, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm thông báo bằng văn bản hướng dẫn cho chủ đầu tư tiếp tục hoàn thiện hồ sơ. Chủ đầu tư có trách nhiệm bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo văn bản thông báo. Trường hợp việc bổ sung hồ sơ vẫn không đáp ứng được các nội dung theo thông báo thì trong thời hạn 03 ngày làm việc, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm thông báo đến chủ đầu tư về lý do không cấp giấy phép. - Trong thời gian 07 ngày đối với công trình kể từ ngày nhận đủ được hồ sơ, các cơ quan quản lý nhà	thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn) hoặc Công dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).		Chính phủ; - Quyết định số 700/QĐ-BXD ngày 08/6/2021 của Bộ Xây dựng.	

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
		nước được hỏi ý kiến có trách nhiệm trả lời bằng văn bản về những nội dung thuộc chức năng quản lý của mình. Sau thời hạn trên, nếu các cơ quan này không có ý kiến thì được coi là đã đồng ý và phải chịu trách nhiệm về những nội dung thuộc chức năng quản lý của mình; BQL căn cứ các quy định hiện hành để quyết định việc cấp giấy phép xây dựng. <i>(TTHC này cắt giảm 08 ngày so với quy định)</i>				
47.	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai	12 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Cụ thể: - Trong thời hạn 04 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, BQL phải tổ chức thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực địa.	- Nộp trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế. Số 01 Lê Lai, tp Huế.	- Nhà ở riêng lẻ: 50.000 đồng/giấy phép. - Công trình khác: 100.000 đồng/giấy phép	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số	Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh.

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
	đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ (1.009996)	- Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ bổ sung hồ sơ nhưng chưa đáp ứng được yêu cầu theo văn bản thông báo, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm thông báo bằng văn bản hướng dẫn cho chủ đầu tư tiếp tục hoàn thiện hồ sơ. Chủ đầu tư có trách nhiệm bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo văn bản thông báo. Trường hợp việc bổ sung hồ sơ vẫn không đáp ứng được các nội dung theo thông báo thì trong thời hạn 03 ngày làm việc, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm thông báo đến chủ đầu tư về lý do không cấp giấy phép. - Trong thời gian 07 ngày đối với công trình kể từ ngày nhận	- Nộp trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn) hoặc Công dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).		15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ; - Quyết định số 700/QĐ-BXD ngày 08/6 /2021 của Bộ Xây dựng.	

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
		đủ được hồ sơ, các cơ quan quản lý nhà nước được hỏi ý kiến có trách nhiệm trả lời bằng văn bản về những nội dung thuộc chức năng quản lý của mình. Sau thời hạn trên, nếu các cơ quan này không có ý kiến thì được coi là đã đồng ý và phải chịu trách nhiệm về những nội dung thuộc chức năng quản lý của mình; BQL căn cứ các quy định hiện hành để quyết định việc cấp giấy phép xây dựng. <i>(TTHC này cắt giảm 08 ngày so với quy định)</i>				
48.	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín	12 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Cụ thể: - Trong thời hạn 04 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, BQL phải tổ chức	- Nộp trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thừa	- Nhà ở riêng lẻ: 50.000 đồng/giấy phép. - Công trình khác: 100.000 đồng/giấy	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng	Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh.

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
	nguồn, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ (1.009997)	thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực địa. - Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ bổ sung hồ sơ nhưng chưa đáp ứng được yêu cầu theo văn bản thông báo, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm thông báo bằng văn bản hướng dẫn cho chủ đầu tư tiếp tục hoàn thiện hồ sơ. Chủ đầu tư có trách nhiệm bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo văn bản thông báo. Trường hợp việc bổ sung hồ sơ vẫn không đáp ứng được các nội dung theo thông báo thì trong thời hạn 03 ngày làm việc, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm thông báo đến chủ đầu tư về lý do không cấp giấy phép. - Trong thời gian 07	Thiên Huế. Số 01 Lê Lai, tp Huế. - Nộp trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn) hoặc Công dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).	phép.	năm 2020; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ; - Quyết định số 700/QĐ-BXD ngày 08/6 /2021 của Bộ Xây dựng.	

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
		ngày đối với công trình kể từ ngày nhận đủ được hồ sơ, các cơ quan quản lý nhà nước được hỏi ý kiến có trách nhiệm trả lời bằng văn bản về những nội dung thuộc chức năng quản lý của mình. Sau thời hạn trên, nếu các cơ quan này không có ý kiến thì được coi là đã đồng ý và phải chịu trách nhiệm về những nội dung thuộc chức năng quản lý của mình; BQL căn cứ các quy định hiện hành để quyết định việc cấp giấy phép xây dựng. <i>(TTHC này cắt giảm 08 ngày so với quy định)</i>				
49.	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo	05 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Nộp trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục	10.000 đồng	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung	Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh.

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
	tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ (1.009998)		vụ hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế. Số 01 Lê Lai, tp Huế. - Nộp trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn) hoặc Công dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).		một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ; - Quyết định số 700/QĐ-BXD ngày 08/6 /2021 của Bộ Xây dựng.	
50.	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/ Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	05 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Nộp trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế. Số 01 Lê Lai, tp Huế. - Nộp trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn)	- Nhà ở riêng lẻ: 50.000 đồng/giấy phép - Công trình khác: 100.000 đồng/giấy phép.	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ; - Quyết định số 700/QĐ-BXD ngày 08/6 /2021	Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh.

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
	(1.009999)		v.vn) hoặc Công dịch vụ công quốc gia (https://dichvucon g.gov.vn).		của Bộ Xây dựng.	
VIII Lĩnh vực Quản lý chất lượng công trình xây dựng (01 TTHC)						
51.	Kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình (đối với các công trình trên địa bàn thuộc trách nhiệm quản lý của Sở Xây dựng, Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, trừ các công trình thuộc thẩm quyền kiểm tra của Hội đồng kiểm tra nhà nước về công tác nghiệm thu công trình xây dựng và cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Bộ Xây dựng, Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành (1.009794)	20 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ đề nghị kiểm tra công tác nghiệm thu	- Nộp trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế. Số 01 Lê Lai, tp Huế. - Nộp trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucon g.thuathienhue.go v.vn) hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucon g.gov.vn).	Theo Quy định	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ; - Thông tư số 06/2021/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây; - Quyết định số 477/QĐ-BXD ngày 29/04/2021 của Bộ Xây dựng.	Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh.
IX Kinh doanh bất động sản (01 TTHC)						
52.	Chuyên nhượng toàn	22 ngày kể từ ngày	- Nộp trực tiếp		- Luật Kinh doanh	- Cơ quan

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
	bộ hoặc một phần dự án bất động sản đối với dự án do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện quyết định việc đầu tư.(1.010747)	nhận đủ đủ hồ sơ hợp lệ. Trong đó: Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh 15 ngày (bao gồm 10 ngày lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị có liên quan) và UBND tỉnh 07 ngày. - BQL có trách nhiệm gửi trực tiếp hoặc gửi qua bưu điện 01 bộ hồ sơ chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần dự án bất động sản để lấy ý kiến thẩm định của các cơ quan có liên quan đến dự án, phần dự án chuyển nhượng của địa phương; trường hợp bên nhận chuyển nhượng là doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài mà dự án hoặc phần dự án bất động sản chuyển nhượng tại khu vực xã, phường, thị trấn biên giới, ven	hoặc thông qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế. Số 01 Lê Lai, tp Huế. - Nộp trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn) hoặc Công dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).		bất động sản ngày 25 tháng 11 năm 2014. - Nghị định số 02/2022/NĐ-CP ngày 06/01/2022 của Chính phủ; - Quyết định số 94/QĐ-BXD ngày 28/02/2022 của Bộ Xây dựng.	quyết định: UBND tỉnh; - Cơ quan trực tiếp thực hiện: Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh.

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
		biển, hải đảo thì phải lấy thêm ý kiến thẩm định của Bộ Quốc phòng và Bộ Công an. Thời gian gửi hồ sơ và có ý kiến thẩm định của các cơ quan liên quan là 10 ngày, kể từ ngày nhận đủ đủ hồ sơ hợp lệ. - Sau khi hoàn thành việc thẩm định, BQL có trách nhiệm trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định cho phép chuyển nhượng. Thời gian lấy ý kiến thẩm định, thực hiện thẩm định và quyết định cho phép chuyển nhượng tối đa là 22 ngày, kể từ ngày nhận đủ đủ hồ sơ hợp lệ; trường hợp hồ sơ chưa đủ giấy tờ theo quy định thì chủ đầu tư phải bổ sung theo quy định, thời gian bổ sung giấy tờ không tính vào thời				

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
		gian giải quyết. Trường hợp dự án, phần dự án bất động sản không đủ điều kiện chuyển nhượng thì BQL phải thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư dự án biết rõ lý do. (TTHC này cắt giảm 08 ngày so với quy định)				
X	Lĩnh vực đất đai (05 TTHC)					
53.	Giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất đối với dự án không phải trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền xét duyệt; dự án không phải cấp giấy chứng nhận đầu tư; trường hợp không phải lập dự án đầu tư xây dựng công trình mà người xin giao đất, thuê đất là tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài,	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ .	- Nộp trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế. Số 01 Lê Lai, tp Huế. - Nộp trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công	Theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh	- Luật Đất đai 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ; - Thông tư số 30/2014/TT- BTNMT ngày	Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
	doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao (1.002040)		quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).		02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 26/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 2555/QĐ-BTNMT ngày 20/10/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.	
54.	Giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất đối với dự án phải trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền xét duyệt hoặc phải cấp giấy chứng nhận đầu tư mà người xin giao đất, thuê đất là tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Nộp trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế. Số 01 Lê Lai, tp Huế. - Nộp trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn) hoặc Công	Theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh	- Luật Đất đai 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ; - Thông tư số 30/2014/TT-	Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
	chức năng ngoại giao (1.002253)		dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).		BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 33/2017/TT- BTNMT ngày 26/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 2555/QĐ-BTNMT ngày 20/10/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.	
55.	Thu hồi đất do chấm dứt việc sử dụng đất theo pháp luật, tự nguyện trả lại đất đối với trường hợp thu hồi đất của tổ chức, cơ sở tôn giáo, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài (1.001039)	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Nộp trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế. Số 01 Lê Lai, tp Huế. - Nộp trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.thuathienhue.go	Không	- Luật Đất đai 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ; - Thông tư số	Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
			v.vn) hoặc Công dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).		30/2014/TT- BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 33/2017/TT- BTNMT ngày 26/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường. - Quyết định số 634/QĐ-BTNMT ngày 29/3/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.	
56.	Thẩm định nhu cầu sử dụng đất; thẩm định điều kiện giao đất, thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất, điều kiện cho phép chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư đối với tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn	15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Nộp trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế. Số 01 Lê Lai, tp Huế. - Nộp trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.gov.vn)	Không	- Luật Đất đai 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ;	Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
	đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao (1.003010)		g.thuathienhue.go v.vn) hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).		- Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 26/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 1686/QĐ-BTNMT ngày 30 tháng 8 năm 2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.	
57.	Bán hoặc góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê của Nhà nước theo hình thức thuê đất trả tiền hàng năm (1.001991)	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. <i>(TTHC này cắt giảm 10 ngày so với quy định)</i>	- Nộp trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế. Số 01 Lê Lai, tp Huế. - Nộp trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải	Theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh	- Luật Đất đai ngày 29/11/2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP	Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
			quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).		ngày 18/12/2020 của Chính phủ; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 1686/QĐ-BTNMT ngày 30 tháng 8 năm 2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.	
XI	Lĩnh vực Môi trường (05 TTHC)					
58.	Cấp giấy phép môi	1. Thời gian giải	- Nộp hồ sơ trực	Theo Nghị	- Luật Bảo vệ môi	- Cơ quan có

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
	trường (cấp tỉnh). (1.010727)	quyết thủ tục hành chính cấp giấy phép môi trường tối đa là 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ (trong đó thời hạn thẩm định hồ sơ, trả kết quả sau khi nhận được hồ sơ chỉnh sửa, bổ sung theo yêu cầu của cơ quan cấp giấy phép môi trường tối đa là 05 (năm) ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ) đối với các trường hợp sau đây: • Dự án đầu tư, cơ sở không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải; • Dự án đầu tư, cơ sở đầu nối nước thải vào hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung của khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công	tuyển qua công dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 (bắt buộc đối với các trường hợp sau đây: + Dự án đầu tư, cơ sở không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải; + Dự án đầu tư, cơ sở đầu nối nước thải vào hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung của khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp và đáp ứng các yêu cầu sau đây: không thuộc loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường; không	quyết số 23/2022/NQ- HĐND ngày 08/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định mức thu, quản lý và sử dụng phí thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường; phí thẩm định Phương án cải tạo, phục hồi môi trường; phí thẩm định cấp, cấp lại, điều chỉnh Giấy phép môi trường trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế	trường số 72/2020/QH14 ngày 17 tháng 11 năm 2020; - Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ; - Thông tư số 02/2022/TT- BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 87/QĐ-BTNMT ngày 14 tháng 01 năm 2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường. - Quyết định số 2787/QĐ-BTNMT ngày 24 tháng 10 năm 2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.	thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh; - Cơ quan thực hiện: Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh.

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
		ngiệp và đáp ứng các yêu cầu sau đây: không thuộc loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường; không thuộc trường hợp phải quan trắc khí thải tự động, liên tục, quan trắc định kỳ theo quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP. 2. Thời gian giải quyết thủ tục hành chính cấp giấy phép môi trường tối đa là 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ (trong đó thời hạn thẩm định hồ sơ, trả kết quả sau khi nhận được hồ sơ chỉnh sửa, bổ sung theo yêu cầu của cơ quan cấp giấy phép môi trường tối đa là 10 (mười) ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ)	thuộc trường hợp phải quan trắc khí thải tự động, liên tục, quan trắc định kỳ theo quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP). - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 01 Lê Lai, phường Vĩnh Ninh, thành phố Huế). - Nộp hồ sơ trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh hoặc Cổng Dịch vụ công quốc gia			

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
		đối với các trường hợp còn lại. Thời gian tổ chức, cá nhân chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan cấp phép.				
59.	Cấp đổi giấy phép môi trường (cấp tỉnh). (1.010728)	- Thời hạn kiểm tra, trả lời về tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ: không quy định. - Thời hạn cấp đổi giấy phép môi trường: Tối đa 10 (mười) ngày kể từ ngày nhận đủ được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ. Thời gian tổ chức, cá nhân chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan cấp phép.	- Nộp trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế. Số 01 Lê Lai, tp Huế. - Nộp trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.g.thuathienhue.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.g.gov.vn).	Theo Nghị quyết số 23/2022/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định mức thu, quản lý và sử dụng phí thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường; phí thẩm định Phương án cải tạo, phục hồi môi trường; phí thẩm định	- Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 ngày 17 tháng 11 năm 2020; - Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ; - Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 87/QĐ-BTNMT ngày 14 tháng 01 năm 2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường;	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh; - Cơ quan thực hiện: Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh.

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
				cấp, cấp lại, điều chỉnh Giấy phép môi trường trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế	định số 2787/QĐ- BTNMT ngày 24 tháng 10 năm 2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.	
60.	Cấp điều chỉnh giấy phép môi trường (cấp tỉnh). (1.010729)	- Thời hạn kiểm tra, trả lời về tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ: không quy định. - Thời hạn kiểm tra, cấp điều chỉnh giấy phép môi trường: tối đa 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ. Thời gian tổ chức, cá nhân chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan cấp phép.	- Nộp trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế. Số 01 Lê Lai, tp Huế. - Nộp trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.g.thuathienhue.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).	Theo Nghị quyết số 23/2022/NQ- HĐND ngày 08/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định mức thu, quản lý và sử dụng phí thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường; phí thẩm định Phương án cải tạo, phục hồi môi trường; phí thẩm định cấp, cấp lại, điều chỉnh	- Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 ngày 17 tháng 11 năm 2020; - Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ; - Thông tư số 02/2022/TT- BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 87/QĐ-BTNMT ngày 14 tháng 01 năm 2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 2787/QĐ-BTNMT	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh; - Cơ quan thực hiện: Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh.

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
				Giấy phép môi trường trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế	ngày 24 tháng 10 năm 2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.	
61.	Cấp lại giấy phép môi trường (cấp tỉnh). (1.010730)	- Thời hạn kiểm tra, trả lời về tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ: không quy định. - Thời hạn kiểm tra, cấp lại giấy phép môi trường: + Tối đa 20 (hai mươi) ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ đối với trường hợp theo điểm i và điểm iii Bước 1 mục a; + Tối đa 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ đối với trường hợp theo điểm ii và điểm iv Bước 1 mục a (trong đó, tối đa 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ đối với các trường hợp sau	- Nộp trực tuyến thông qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 của cơ quan cấp phép (bắt buộc) đối với các trường hợp sau đây: + Dự án đầu tư, cơ sở không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải; + Dự án đầu tư, cơ sở đầu nối nước thải vào hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung của khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp và	Theo Nghị quyết số 23/2022/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định mức thu, quản lý và sử dụng phí thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường; phí thẩm định Phương án cải tạo, phục hồi môi trường; phí thẩm định cấp, cấp lại, điều chỉnh Giấy phép môi trường	- Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 ngày 17 tháng 11 năm 2020; - Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ; - Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 87/QĐ-BTNMT ngày 14 tháng 01 năm 2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 2787/QĐ-BTNMT ngày 24 tháng 10 năm 2022 của Bộ	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh; - Cơ quan thực hiện: Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh.

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
		đây: - Dự án đầu tư, cơ sở không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải; - Dự án đầu tư, cơ sở đấu nối nước thải vào hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung của khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp và đáp ứng các yêu cầu sau đây: không thuộc loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường; không thuộc trường hợp phải quan trắc khí thải tự động, liên tục, quan trắc định kỳ theo quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP). Thời gian tổ chức, cá nhân chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ không tính vào thời gian giải	đáp ứng các yêu cầu sau đây: không thuộc loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường; không thuộc trường hợp phải quan trắc khí thải tự động, liên tục, quan trắc định kỳ theo quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP). - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 01 Lê Lai, phường Vĩnh Ninh, thành phố Huế). - Nộp hồ sơ trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC	trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế	Tài nguyên và Môi trường.	

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
		quyết thủ tục hành chính của cơ quan cấp phép.	tỉnh hoặc Công Dịch vụ công quốc gia			
62.	Thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường (Cấp tỉnh) (1.010733)	Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính: tối đa 50 ngày, cụ thể như sau: - <i>Thời hạn kiểm tra, trả lời về tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ:</i> không quy định. - <i>Thời hạn thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường:</i> Tối đa là 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ đối với trường hợp thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của các dự án đầu tư nhóm II quy định tại các điểm c, d, đ và e khoản 4 Điều 28 của Luật Bảo vệ môi trường thuộc thẩm quyền thẩm định của UBND tỉnh (quy định tại khoản 3 Điều 35 của Luật Bảo	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 01 Lê Lai, phường Vĩnh Ninh, thành phố Huế). - Nộp hồ sơ trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh hoặc Cổng Dịch vụ công quốc gia	Theo Nghị quyết số 23/2022/NQ- HĐND ngày 08/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định mức thu, quản lý và sử dụng phí thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường; phí thẩm định Phương án cải tạo, phục hồi môi trường; phí thẩm định cấp, cấp lại, điều chỉnh Giấy phép môi trường trên địa bàn tỉnh Thừa	- Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 ngày 17 tháng 11 năm 2020; - Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ; - Thông tư số 02/2022/TT- BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 87/QĐ-BTNMT ngày 14 tháng 01 năm 2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 2787/QĐ-BTNMT ngày 24 tháng 10 năm 2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh; - Cơ quan thực hiện: Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh.

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
		vệ môi trường). - Thời điểm thông báo kết quả: trong thời hạn thẩm định. - Thời hạn phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường: tối đa 20 (hai mươi) ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ. Thời gian tổ chức, cá nhân chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan cấp phép.		Thiên Huế		
XII	Lĩnh vực quản lý công sản (03 TTHC)					
63.	Khấu trừ tiền bồi thường, giải phóng mặt bằng vào tiền sử dụng đất, tiền thuê đất trong Khu kinh tế (1.005413)	15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế. Số 01 Lê Lai, tp Huế. - Nộp trực tuyến qua Hệ thống	Không	- Nghị định số 35/2017/NĐ-CP ngày 03/4/2017 của Chính phủ; - Quyết định số 102/QĐ-BTC ngày 24/01/2018 của Bộ Tài chính.	Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
			thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).			
64.	Miễn tiền sử dụng đất đối với dự án được Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất trong Khu kinh tế để đầu tư xây dựng nhà ở xã hội phục vụ đời sống cho người lao động (3.000019)	15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế. Số 01 Lê Lai, tp Huế. - Nộp trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).	Không	- Nghị định số 35/2017/NĐ-CP ngày 03/4/2017 của Chính phủ; - Quyết định số 102/QĐ-BTC ngày 24/01/2018 của Bộ Tài chính.	Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh
65.	Miễn, giảm tiền thuế	15 ngày kể từ ngày	- Nộp trực tiếp	Không	- Nghị định số	Ban Quản lý

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
	đất trong Khu kinh tế (3.000020)	nhận đủ hồ sơ hợp lệ	hoặc thông qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế. Số 01 Lê Lai, tp Huế. - Nộp trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.g.thuathienhue.gov.vn) hoặc Công dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).		35/2017/NĐ-CP ngày 03/4/2017 của Chính phủ; - Quyết định số 102/QĐ-BTC ngày 24/01/2018 của Bộ Tài chính..	Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh

*** Ghi chú:**

1. Nội dung TTHC cụ thể được công bố tại Quyết định này được thực hiện theo nội dung đã được công khai trên Cổng dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn>) và trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Thừa Thiên Huế (<https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn>).

2. Các TTHC cắt giảm thời gian thực hiện gồm:

- TTHC số 04 được cắt giảm thời gian thực hiện từ 15 ngày thành 12 ngày (giảm 03 ngày so với quy định).
- TTHC số 07 được cắt giảm thời gian thực hiện từ 03 ngày làm việc thành 02 ngày làm việc - giảm 01 ngày làm việc (đối với điều chỉnh tên dự án, tên nhà đầu tư) và 10 ngày làm việc thành 08 ngày làm việc - giảm 02 ngày làm việc (đối với trường hợp khác).
- TTHC số 29,31,32 được cắt giảm thời gian thực hiện từ 05 ngày làm việc thành 03 ngày làm việc (giảm 02 ngày làm việc so với quy định).
- TTHC số 33 được cắt giảm thời gian thực hiện từ 07 ngày làm việc thành 03 ngày làm việc (giảm 04 ngày làm việc so với quy định).

- TTHC số 38 được cắt giảm thời gian thực hiện từ 30 ngày thành 25 ngày và 20 ngày thành 15 ngày (giảm 05 ngày so với quy định)
- TTHC số 39,40,41,42,45,46,47,48 được cắt giảm thời gian thực hiện từ 20 ngày thành 12 ngày (giảm 08 ngày so với quy định).
- TTHC số 52 được cắt giảm thời gian thực hiện từ 30 ngày thành 22 ngày (giảm 08 ngày so với quy định).

3. Đối với các trường hợp tại TTHC số 61 ” Cấp lại giấy phép môi trường (cấp tỉnh)” được quy định:

(i) Giấy phép hết hạn gửi hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép môi trường trước khi hết hạn 06 tháng; Khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp có bổ sung ngành, nghề thu hút đầu tư gửi hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép môi trường trước khi thực hiện thu hút đầu tư các ngành, nghề đó (trừ trường hợp ngành, nghề hoặc dự án đầu tư thuộc ngành, nghề đó khi đi vào vận hành không phát sinh nước thải công nghiệp phải xử lý để bảo đảm đạt điều kiện tiếp nhận nước thải của hệ thống xử lý nước thải tập trung).

(ii) Dự án đầu tư, cơ sở, khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp tăng quy mô, công suất, thay đổi công nghệ sản xuất (trừ trường hợp dự án đầu tư thay đổi thuộc đối tượng phải thực hiện đánh giá tác động môi trường) gửi hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép môi trường trước khi thực hiện việc tăng, thay đổi và chỉ được triển khai thực hiện sau khi được cấp giấy phép môi trường; Dự án đầu tư, cơ sở, khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp có thay đổi tăng số lượng nguồn phát sinh nước thải, bụi, khí thải làm phát sinh các thông số ô nhiễm vượt quy chuẩn kỹ thuật môi trường về chất thải; phát sinh thêm thông số ô nhiễm mới vượt quy chuẩn kỹ thuật môi trường về chất thải; tăng lưu lượng nước thải, bụi, khí thải làm gia tăng hàm lượng các thông số ô nhiễm vượt quy chuẩn kỹ thuật môi trường về chất thải; tăng mức độ ô nhiễm tiếng ồn, độ rung; thay đổi nguồn tiếp nhận nước thải và phương thức xả thải vào nguồn nước có yêu cầu bảo vệ nghiêm ngặt hơn gửi hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép môi trường trước khi thực hiện việc thay đổi và chỉ được triển khai thực hiện sau khi được cấp giấy phép môi trường.